



DANH SÁCH
NGƯỜI CAO TUỔI THỌ 90 TUỔI THUỘC DIỆN CHỨC THỌ, MỪNG THỌ TRONG NĂM 2026
(Nhận quà tặng bằng hiện vật)

Xem theo Tờ trình số 314/TTr-VHXXH ngày 23 /10/2026 của Phòng Văn hoá-Xã hội xã Tư nghĩa)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
A	B	1	2	3	4	5
1	Huỳnh Thị Tâm	1936	051136006835	Thôn La Hà	250.000	
2	Lê Văn Thới	1936	051036004645	Thôn La Hà	250.000	
3	Lương Thị Nhân	1936	051136002540	Thôn La Hà	250.000	
4	Nguyễn Thị Liễu	1936	051136002964	Thôn La Hà	250.000	
5	Phạm An	1936	051036000288	Thôn La Hà	250.000	
6	Phạm Bảy	1936	051036000287	Thôn La Hà	250.000	
7	Trương Giàu	1936	051036001896	Thôn La Hà	250.000	
8	Lê Thị Sự	1936	051136001838	Thôn Vạn An 1	250.000	
9	Trần Đồi	1936	051036001792	Thôn Vạn An 1	250.000	
10	Nguyễn Thị Hoà	1936	051136001671	Thôn Vạn An 1	250.000	
11	Lương Thị Diên	1936	051136003166	Thôn Vạn An 1	250.000	
12	Phan Văn Thại	1936	051036002300	Thôn La Hà 1	250.000	
13	Lê Ngọc Sơn	1936	051036002411	Thôn La Hà 1	250.000	
14	Võ Thị Đỏ	1936	051136005108	Thôn La Hà 1	250.000	
15	Lê Thị Bỏ	1936	051136002434	Thôn La Hà 1	250.000	
16	Đinh Thị Đính	1936	051136004678	Thôn La Hà 1	250.000	
17	Lê Thị Tịnh	1936	051136000323	Thôn La Hà 1	250.000	
18	Nguyễn Thị Lăng	1936	051136002003	Thôn La Hà 1	250.000	
19	Nguyễn Thị Ty	1936	051136004710	Thôn La Hà 1	250.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
20	Võ Thị Mai	1936	051136006120	Thôn La Hà 1	250.000	
21	Phạm Thị Chí	1936	051136002429	Thôn La Hà	250.000	
22	Lê Thị Sửu	1936	051136002799	Thôn Vạn An 3	250.000	
23	Võ Đình Tòng	1936	051036002001	Thôn Vạn An 3	250.000	
24	Tổng Thới Vinh	1936	051036004640	Thôn Vạn An 3	250.000	
25	Đào Thị Phẩm	1936	051136002200	Thôn Điện An 1	250.000	
26	Nguyễn Thị Xuân	1936	051136000360	Thôn Điện An 1	250.000	
27	Đinh Duy Vương	1936	051036003624	Thôn Điện An 1	250.000	
28	Lê Thị Chí	1936	051136006214	Thôn Điện An 1	250.000	
29	Trần Thị Ái	1936	051136005776	Thôn Điện An 1	250.000	
30	Đinh Kim Bằng	1936	051036003905	Thôn Điện An 1	250.000	
31	Bùi Thị Cúc	1936	051136003409	Thôn Điện An 1	250.000	
32	Lê Quang Khánh	1936	051036003573	Thôn Vạn An 3	250.000	
33	Thượng Thị Thâu	1936	051136004609	Thôn Vạn An 3	250.000	
34	Võ Đình Ngật	1936	051036002816	Thôn Vạn An 1	250.000	
35	Lê Văn Được	1936	051036003990	Thôn Vạn An 1	250.000	
36	Huỳnh Thị Em	1936	051136002113	Thôn Vạn An 1	250.000	
37	Trương Bốn	1936	051036004313	Thôn Vạn An 3	250.000	
38	Bùi Văn Nguyên	1936	051036003531	Thôn Vạn An 3	250.000	
39	Nguyễn Tấn	1936	051036001960	Thôn Điện An	250.000	
40	Trần Thị Vui	1936	051136004614	Thôn Điện An	250.000	
41	Trần Thị Vọng	1936	051136001830	Thôn Điện An	250.000	
42	Hà Công Dung	1936	051036003299	Thôn Điện An	250.000	
43	Lê Thị Chuỗi	1936	051136003646	Thôn Điện An	250.000	
44	Nguyễn Thị Giờ	1936	051136005412	Thôn Điện An	250.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
45	Ngô Thị Phương	1936	051136001761	Thôn Điện An	250.000	
46	Phạm Thái	1936	051036000318	Thôn Điện An	250.000	
47	Trần Pháp	1936	051036000320	Thôn Điện An	250.000	
48	Trần Văn Nhân	1936	051036000321	Thôn Điện An	250.000	
49	Đặng Thị Tòa	1936	051136000365	Thôn Điện An	250.000	
50	Phạm Di	1936	051036000319	Thôn Điện An	250.000	
51	Phan Thị Cái	1936	051136002204	Thôn Điện An	250.000	
52	Ngô Thị Nhạn	1936	051136003582	Thôn Thu Xà	250.000	
53	Nguyễn Thi Út	1936	051136002682	Thôn Hòa Bình	250.000	
54	Lê Thị Xứ	1936	051136005996	Thôn Hòa Bình	250.000	
55	Trần Thị Tiền	1936	051136004125	Thôn Hòa Bình	250.000	
56	Trần Thị Lạc	1936	051136004411	Thôn Hòa Bình	250.000	
57	Lê Thị Lang	1936	051136005152	Thôn Hòa Bình	250.000	
58	Lê Thị Noãn	1936	051136005823	Thôn Hòa Bình	250.000	
59	Mai Thị Ký	1936	051136006907	Thôn Hòa Tân	250.000	
60	Lê Thị Thành	1936	051136006798	Thôn Hòa Bình	250.000	
61	Võ Thị Tánh	1936	051136006237	Thôn Hòa Bình	250.000	
62	Nguyễn Thị Lạc	1936	051136006203	Thôn Hòa Bình	250.000	
63	Nguyễn Hồi	1936	051036005358	Thôn Hòa Tân	250.000	
64	Đặng Mua	1936	051036001899	Thôn Hòa Tân	250.000	
65	Ngô Ký	1936	051036003585	Thôn Hòa Tân	250.000	
66	Lê Thanh	1936	051036002490	Thôn Hòa Tân	250.000	
67	Trần Thị Có	1936	051136005789	Thôn Hòa Tân	250.000	
68	Lê Thị Đến	1936	051136003908	Thôn Hòa Tân	250.000	
69	Ngô Thị Nhị	1936	051136001739	Thôn Hòa Tân	250.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
70	Nguyễn Kỹ	1936	051036004386	Thôn Hòa Tân	250.000	
71	Mai Mao	1936	051036002717	Thôn Hòa Tân	250.000	
72	Nguyễn Theo	1936	051036001869	Thôn Hòa Tân	250.000	
73	Trần Nhì	1936	051036002385	Thôn Hòa Tân	250.000	
74	Đỗ Văn Tuấn	1936	051136001995	Thôn Hoà Phú	250.000	
75	TRịnh Nỉ	1936	051036005375	Thôn Thu Xà	250.000	
76	Cao Thị Gái	1936	051136005299	Thôn Thu Xà	250.000	
77	Trần Thanh Tùng	1936	051036003877	Thôn Thu Xà	250.000	
78	Võ Thị Liễu Hoa	1936	051136000120	Thôn Thu Xà	250.000	
79	Bùi Đóc	1936	051036004103	Thôn Phú Văn	250.000	
80	Nguyễn Thị Em	1936	051136000142	Thôn Phú Văn	250.000	
81	Trương Thị Bốn	1936	051136003586	Thôn Phú Văn	250.000	
82	Nguyễn Thị Ngôn	1936	051136002943	Thôn Phú Văn	250.000	
83	Thượng Thị Liêu	1936	051136002660	Thôn Phú Văn	250.000	
84	Phạm Nguyễn	1936	051036003341	Thôn Phú Văn	250.000	
85	Nguyễn Thị Bông	1936	051136003308	Thôn Phú Văn	250.000	
86	Võ Thị Phò	1936	051136000143	Thôn Phú Văn	250.000	
87	Phạm Thị Nhạn	1936	051136002939	Thôn Phú Văn	250.000	
88	Nguyễn Trung Đốc	1936	051036003453	Thôn Phú Văn	250.000	
89	Nguyễn Thị Bông	1936	051136004852	Thôn Phú Văn	250.000	
90	Võ Thị Thống	1936	051136005713	Thôn Phú Văn	250.000	
91	Huỳnh Thị Đủ	1936	051136006000	Thôn Phú Văn	250.000	
92	Nguyễn Thị Vân	1936	051136006088	Thôn An Bình	250.000	
93	Nguyễn Cầm	1936	051036000147	Thôn An Bình	250.000	
94	Trang Ngọc Bỏ	1936	051036002041	Thôn An Bình	250.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
95	Traần Thị Túy Loan	1936	051136005559	Thôn An Nghĩa	250.000	
96	Đinh Thị Bân	1936	051136002858	Thôn An Nghĩa	250.000	
97	Nguyễn Sự	1936	051036004703	Thôn An Nghĩa	250.000	
98	Bùi Thị Liên	1936	051136002717	Thôn Thanh Hà	250.000	
99	Lê Phụng	1936	051036002461	Thôn Thanh Hà	250.000	
100	Nguyễn Thị Xứ	1936	051136004933	Thôn Thanh Hà	250.000	
101	Nguyễn Thị Cơ	1936	051136000166	Thôn Thanh Hà	250.000	
102	Bùi Thị Chi	1936	051136005457	Thôn Thanh Hà	250.000	
103	Phạm Hiên	1936	051036005402	Thôn An Hà 1	250.000	
104	Lê Thị Liên	1936	051136005663	Thôn An Hà 1	250.000	
105	Phạm Thị Xuân Hồng	1936	051136002828	Thôn An Hà 1	250.000	
106	Lê Thị Thị	1936	051136004996	Thôn An Hà 1	250.000	
107	Lê Thị Lục	1936	051136003083	Thôn An Hà 1	250.000	
108	Trần Ngôn	1936	051036004270	Thôn An Hà 1	250.000	
109	Trần Đình Tôn	1936	051036004214	Thôn An Hà 1	250.000	
110	Võ Thị Diệp	1936	051136002499	Thôn An Hà 1	250.000	
111	Phan Thị Tuyết	1936	051136006911	Thôn An Hà 3	250.000	
112	Cao Thị Thân	1936	051136005016	Thôn An Hà 3	250.000	
113	Nguyễn Thị Được	1936	051136004148	Thôn An Hà 3	250.000	
114	Nguyễn Phi Đây	1936	051036004747	Thôn An Hà 3	250.000	
115	Phạm Thị Thư	1936	051136000370	Thôn Diên Trang	250.000	
116	Nguyễn Thị Thoả	1936	051136005612	Thôn Diên Trang	250.000	
117	Lê Thị Niệm	1936	051136006966	Thôn La Châu	250.000	
118	Lê Thị Hương	1936	051136006923	Thôn La Châu	250.000	
119	Huỳnh Thị Tôn	1936	051136004368	Thôn La Châu	250.000	

TT	Họ và tên	Năm sinh	Số căn cước công dân	Địa chỉ thường trú	Quà tặng bằng hiện vật	
120	Phạm Văn Kiên	1936	051036000176	Thôn La Châu	250.000	
121	Nguyễn Thị Tư	1936	051136006277	Thôn La Châu	250.000	
122	Nguyễn Thị Hồng	1936	051136005046	Thôn La Châu	250.000	
123	Trần Công Vân	1936	051036003330	Thôn La Châu	250.000	
124	Nguyễn Thị Luật	1936	051136004978	Thôn La Châu	250.000	
125	Đặng Thị Thi	1936	051136004397	Thôn La Châu	250.000	
126	Lê Thị Xuân	1936	051136006932	Thôn La Châu	250.000	
127	Phạm Sáu	1936	051036003714	Thôn La Châu	250.000	
128	Võ Thị Dung	1936	051136004878	Thôn Điền Trang	250.000	
129	Nguyễn Thị Hà	1936	051136001988	Thôn La Châu	250.000	
130	Nguyễn Thị Ngôn	1936	051136006816	Thôn La Châu	250.000	
131	Phạm Đăng Anh	1936	051136003430	Thôn Tân Hội	250.000	
132	Võ Tấn Khác	1936	051036001449	Thôn Tân Hội	250.000	
133	Cao Thị Thân	1936	051136000473	Thôn Tân Hội	250.000	
134	Nguyễn Hồng Khánh	1936	040036001985	Thôn Thanh Hà	250.000	
	TỔNG CỘNG				33.500.000	

Bằng chữ: Ba mươi ba triệu năm trăm ngàn đồng